

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN KHOÁI CHÂU

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 165/UBND-VP

Khoái Châu, ngày 05 tháng 3 năm 2024

V/v công bố kết quả đánh giá Bộ chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, cung cấp dịch vụ công tháng 02/2024

Kính gửi:

- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị;
- Chủ tịch UBND các xã, thị trấn.

Thực hiện Công văn số 66/UBND-PVHCC&KSTT ngày 05/3/2024 của UBND tỉnh về việc công bố kết quả đánh giá Bộ chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, cung cấp dịch vụ công tháng 2.

Trên cơ sở kết quả đồng bộ công khai trên Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ <https://quantri.dichvucong.gov.vn/>. UBND huyện công bố kết quả đánh giá Bộ Chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, cung cấp dịch vụ công tháng 2/2024 của huyện và các xã, thị trấn như sau:

1. Một số tiêu chí thành phần trong bộ chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp của huyện tháng 2/2024.

- Kết quả xử lý hồ sơ TTHC (%): 99.17
- Tỷ lệ mức độ hài lòng (%): 100
- Tỷ lệ hồ sơ thanh toán trực tuyến (%): 69.65
- Điểm tổng hợp: 75.02
- Kết quả tỷ lệ số hóa hồ sơ (%): 89.8%

2. Các chỉ tiêu chỉ phát sinh hoặc thống kê được của UBND các xã, thị trấn tháng 2/2024. (có phụ lục kèm theo)

1. Căn cứ kết quả nêu trên, UBND huyện đề nghị các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn tiếp tục đẩy mạnh các giải pháp cải cách và nâng cao hiệu quả giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công; tiến hành rà soát, tăng cường chỉ đạo đẩy mạnh triển khai thực hiện các nhiệm vụ để nâng cao điểm số cũng như tỷ lệ các nhóm chỉ số đang ở mức thấp, duy trì và phát huy hơn nữa các chỉ số đang ở mức tốt.

2. Giao Phòng Văn hoá và Thông tin công khai kết quả trên Cổng thông tin điện tử huyện; chỉ đạo các xã, thị trấn công khai kết quả trên Cổng thông tin điện tử của xã./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Lãnh đạo Vp HĐND và UBND huyện;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Hải Nam

Phụ lục 1
Một số tiêu chí thành phần trong bộ chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp của
UBND các xã, thị trấn tháng 02/2024

STT	Đơn vị	Kết quả xử lý hồ sơ (%)	Tỷ lệ mức độ hài lòng (%)	Tỷ lệ hồ sơ thanh toán trực tuyến (%)
1	Thị trấn Khoái Châu	100	100	89.74
2	An Vỹ	99.32	100	87.94
3	Bình Kiều	100	100	62.96
4	Bình Minh	98.45	100	91.46
5	Chí Tân	100	100	90.74
6	Dân Tiến	100	100	98.39
7	Dạ Trạch	100	100	82.14
8	Hàm Tử	92.31	100	96
9	Hồng Tiến	83.33	100	45
10	Liên Khê	100	100	75
11	Nhuế Dương	100	100	85.71
12	Phùng Hưng	88.89	100	97.78
13	Thuần Hưng	100	100	84.82
14	Thành Công	100	100	75.47
15	Tân Châu	100	100	100
16	Tân Dân	100	100	78.29
17	Tứ Dân	100	100	76.52
18	Việt Hoà	100	100	48.65
19	Ông Đình	100	100	65.52
20	Đông Kết	100	100	96.24
21	Đông Ninh	100	100	93.75
22	Đông Tảo	100	100	50
23	Đại Hưng	98.21	100	73.08
24	Đại Tập	100	100	88.89
25	Đông Tiến	98.39	100	100

Phụ lục 2
Các chỉ tiêu chỉ phát sinh hoặc thống kê được của UBND các xã,
thị trấn tháng 2/2024

STT	Đơn vị	Điểm tổng hợp %	Kết quả tỷ lệ số hoá %	Kết quả cấp bản sao điện tử
1	Thị trấn Khoái Châu	81.34	82.3	1405
2	An Vỹ	82.86	82.3	1419
3	Bình Kiều	69.31	82.1	354
4	Bình Minh	82.71	82.2	1996
5	Chí Tân	79.56	81.8	543
6	Dân Tiến	74.31	81.9	923
7	Dạ Trạch	82.16	82.5	964
8	Hàm Tử	85.82	82.1	1769
9	Hồng Tiến	64.74	82	802
10	Liên Khê	79.12	81	931
11	Nhuế Dương	71.41	80.1	430
12	Phùng Hưng	73.44	82	895
13	Thuần Hưng	85.35	81	745
14	Thành Công	79.28	82.2	481
15	Tân Châu	71.24	81.9	426
16	Tân Dân	74.39	82.4	3212
17	Tứ Dân	83.54	81.1	689
18	Việt Hoà	83.76	79.9	64
19	Ông Đình	77.05	80.4	383
20	Đông Kết	85.56	82	2633
21	Đông Ninh	80.82	80.9	259
22	Đông Tảo	78.38	82.3	744
23	Đại Hưng	72.74	81.3	1230
24	Đại Tập	88.64	82.1	912
25	Đồng Tiến	81.29	73	363